

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HS-ST

Ngày 17 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Siêng

Bà Phạm Hoàng Diễm My

- Thư ký phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

+ Tại điểm cầu thành phần: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:

+ Tại điểm cầu trung tâm: Bà Trương Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

+ Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Chánh Thân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm đặt tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn và điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Hoài Nhơn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Quang M**, sinh ngày 28 tháng 01 năm 2004 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Khu dân cư số 9, thôn Phước S, xã Đức H, huyện Mộ Đ, tỉnh Q; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Ngọc Th, sinh năm 1979 và bà Lê Thị Thanh Th, sinh năm 1979; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, bắt giam ngày 17/02/2023, có mặt

- *Người bào chữa của bị cáo Phan Quang M:* Ông Lê Minh T, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Định bào chữa cho bị cáo M, có mặt.

- *Bị hại:* Chị Lê Thị Kim O, sinh năm 2001; địa chỉ: Khu phố Tấn Th, phường Hoài H, thị xã H, tỉnh Bình Đ, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1970; địa chỉ: Khu phố Tấn Th, phường Hoài H, thị xã H, tỉnh B, có mặt.

- *Người được Tòa án triệu tập:* Anh Bùi Nhật Kh, sinh năm 2006; địa chỉ: Thôn Phú A, xã Đức H, huyện Mộ Đ, tỉnh Q, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của anh Kha: Bà Kiều Thị H, sinh năm 1974; địa chỉ: Thôn Phú A, xã Đức H, huyện Mộ Đ, tỉnh Q là mẹ ruột của anh Kh, vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 14/02/2023, Phan Quang M đến khu phố Tấn Th, phường Hoài H, thị xã H, tỉnh B để dự đám tang bà cố. Khoảng 06 giờ cùng ngày, M đi bộ đến nhà chị Lê Thị Kim O cùng khu phố để tìm người quen, thấy cửa phòng ngủ nhà chị O khép hờ, không khóa nên đi vào, thấy trên đầu giường ngủ có 01 ví da màu xám, hoa văn caro nên nảy sinh ý định trộm cắp. M lấy ví da bên trong có 21.000.000 đồng, 01 chiếc nhẫn tròn trơn, 04 tờ tiền mệnh giá 02 USD cất giấu vào túi áo khoác đang mặc rồi đi dự tang lễ.

Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, M đi bộ tìm địa điểm chuyển số tiền trộm được vào tài khoản. Trên đường đi, M lấy toàn bộ tiền bỏ vào túi áo khoác rồi chôn ví da cùng số tài sản còn lại tại khu vực đất nhà bà Lê Thị M ở khu phố Tấn Th. Sau đó, M nhờ ông Đào Duy S chở đến Bưu điện Tam Quan thuộc khu phố 5, phường T, thị xã H. Đến Bưu điện, M nói ông S đợi. M vào trong Bưu điện chuyển số tiền 20.000.000 đồng vào số tài khoản 7333333333336 ngân hàng MBBank, chủ tài khoản là Bùi Nhật Kh, M cất giữ 1.000.000 đồng còn lại để tiêu xài. Sau khi chuyển tiền xong, M nhắn tin cho Kh biết đã chuyển tiền và nói Kh giữ hộ số tiền trên. M nhờ ông S chở đến quán cà phê Bà Triệu rồi M đi bộ về nhà bà cố. Trên đường đi, M nhắn tin nhờ Kh ngày hôm sau đi rút tiền giúp M. Tuy nhiên, do thẻ ATM của Kh bị mất nên Kh mượn thẻ ATM của Trần Thị Mỹ D rồi chuyển 20.000.000 đồng vào tài khoản 9704229209295066377 ngân hàng MBBank của Trần Thị Mỹ D. Khoảng 18 giờ cùng ngày, M cùng gia đình về huyện Mộ Đ, tỉnh Q.

Khoảng 18 giờ ngày 15/02/2023, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76AF-026.05 đến nhà Kh và chở Kh đến trụ ATM ở khu vực trước Bệnh viện

Mộ Đ thuộc huyện Mộ Đ rút số tiền 20.000.000 đồng. Sau khi rút tiền, M nạp 5.700.000 đồng vào tài khoản game, số tiền 14.300.000 đồng còn lại M đem về nhà cất giấu.

Kết luận giám định số 496/KL-KTHS ngày 28/3/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: “01 chiếc nhẫn tròn trơn bằng kim loại màu vàng gửi giám định có kim loại vàng (Au); hàm lượng kim loại vàng là 95,0%; khối lượng mẫu là 1,87 gam”.

Kết luận định giá tài sản số 30/HĐĐGTS ngày 21/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định kết luận: Giá trị của các tài sản nêu trên, vào thời điểm xảy ra vụ án vào ngày 14/02/2023, có tổng giá trị: 4.008.400 đồng, cụ thể như sau:

- 01 nhẫn tròn trơn màu vàng, có kim loại, hàm lượng vàng là 95%, khối lượng là 1,87 gam, mặt bên trong có kí hiệu “QUANG THAI 95%”; có giá trị 3.792.000 đồng.

- 04 tờ tiền giấy ngoại tệ, ký hiệu THE UNITED STATES OF AMERICA TWO DOLLARS đều có mệnh giá 02 Dollars (hai đô la); có giá trị: 186.400 đồng

- 01 ví da màu xám, hoa văn caro, kích thước (20x10)cm; có giá trị: 30.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn đã tạm giữ và trả cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Lê Thị Kim O số tiền 14.300.000 đồng; 01 ví da màu xám, hoa văn caro, kích thước (20x10)cm; 01 chiếc nhẫn tròn trơn bằng kim loại, màu vàng, có kim loại, mặt bên trong có kí hiệu “QUANG THAI 95%”; 04 tờ tiền ngoại tệ, ký hiệu THE UNITED STATES OF AMERICA TWO DOLLARS, đều có mệnh giá hai đô la.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 07 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Phan Quang M về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị:

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Quang M từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ý kiến của bị hại và đương sự: Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, đã giải quyết xong nên không còn yêu cầu bồi thường; về hình phạt: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa trình bày bản luận cứ bào chữa cho bị cáo: Về tội danh: Thống nhất với truy tố của đại diện Viện kiểm sát; về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo hối hận về hành vi của bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Người bào chữa xuất trình giấy tờ bào chữa đúng quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, đương sự, người bào chữa, người được triệu tập không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Để có tiền tiêu xài cá nhân, ngày 14/02/2023, tại nhà của chị Lê Thị Kim O, lợi dụng sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản, bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản với tổng trị giá 25.008.400 đồng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng, với lời khai của bị hại và với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận, bị cáo Phan Quang M lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác với tổng số tiền 25.008.400 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Cần phải xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả gây ra; tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo thuộc diện hộ nghèo, gia đình bị cáo có công với cách mạng; vì vậy, bị cáo được hưởng tình các tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận giải quyết xong, không còn yêu cầu nên không xét.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn về mức hình phạt không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Luận cứ bào chữa của người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Quang M phải chịu theo quy định của pháp luật, tuy nhiên, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên được miễn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Quang M phạm tội “Trộm cắp tài sản”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phan Quang M 05 (năm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, bắt tạm giam, ngày 17/02/2023. Thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam, tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận giải quyết xong, không yêu cầu nên không xét.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Quang M được miễn.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Nhà Tạm giữ Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Bị cáo, bị hại, đương sự, người bào chữa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thành